TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Bản án số: 62/2017/HSST
Ngày: 31/10/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU TỈNH ĐỒNG NAI

* *Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Xuân Sơn

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Huỳnh Bình

2. Ông Lê Văn Mỳ

* *Thư ký ghi biên bản phiên tòa*: Ông Nguyễn Văn Đô – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai.

* *Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa*: Ông Trần Thanh Tuất - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Vĩnh Cửu tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2017/HSST ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

- Hoàng Minh T; sinh ngày 19/8/1997; tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: công nhân; trình độ văn hoá: 12/12; họ và tên cha: Hoàng Văn T, sinh năm: 1966; họ và tên mẹ Phạm Ngọc Mai T, sinh năm: 1967; gia đình bị cáo có 02 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo đang được tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại:

1. Ông Hoàng Văn T, sinh năm: 1966 (có mặt).

2. Bà Phạm Ngọc Mai T, sinh năm: 1967 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp M, xã N, huyện P, tỉnh Đồng Nai

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/7/2017, lợi dụng lúc cha mẹ là ông Hoàng Văn T bà Phạm Ngọc Mai T vắng nhà, trong nhà chỉ có Hoàng Minh T (con trai ông T) và chị gái là Hoàng Phạm Trúc Q (bị bệnh tâm thần) nên T nảy sinh ý định lấy trộm tiền và vàng của cha mẹ để trả nợ. T sử dụng 01 cái cuốc và 01 con dao cạy bung két sắt để trong phòng ngủ của ông T, bà T lấy trộm tiền và vàng gồm: 3,4 lượng vàng SJC; 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn đúc mặt vuông hình con rồng, vàng 23K, trọng lượng 8 chỉ 3 phân; 01 nhẫn đúc mặt vuông có đính hạt màu trắng, vàng 61%, trọng lượng 2 chỉ 2 phân 9 ly, trọng lượng hạt 9 phân 7 ly; 01 nhẫn đúc có đính hạt trái tim màu xanh lá, vàng 61%, trọng lượng 1 chỉ 1 phân, trọng lượng hạt 5 phân 6 ly và số tiền 13.801.000 đồng đem cất giấu trong cái lu úp ngược sát hàng rào sau vườn của gia đình. Sau khi cất giấu tiền, tài sản nêu trên T về nhà nằm ngủ.

Đến khoảng 17 giờ cùng ngày vợ chồng ông T, bà T về nhà phát hiện thấy T đang ngủ ngay cửa ra vào phía sau, ông T hỏi thì T nói dối là khi đang ở nhà thì nghe có người gọi tên mình phía trước, T đi ra nhưng không thấy ai khi quay lại vào nhà thì bị té ngã không rõ lý do. Sau khi kiểm tra thì ông T và bà T phát hiện bị mất tiền và vàng để trong két sắt nên trình báo cơ quan công an.

Sau khi nhận được tin báo Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu tiến hành khám nghiệm hiện trường đã phát hiện thu giữ toàn bộ tiền, vàng của ông T, bà T được cất giấu trong cái lu úp ngược đặt sát bên hàng rào vườn của gia đình. Sau khi công an mời lên làm việc T đã khai toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tang vật thu giữ:

- 3,4 lượng vàng SJC; 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn đúc mặt vuông hình con rồng, vàng 23K, trọng lượng 8 chỉ 3 phân; 01 nhẫn đúc mặt vuông có đính hạt màu trắng, vàng 61%, trọng lượng 2 chỉ 2 phân 9 ly, trọng lượng hạt 9 phân 7 ly; 01 nhẫn đúc có đính hạt trái tim màu xanh lá, vàng 61%, trọng lượng 1 chỉ 1 phân, trọng lượng hạt 5 phân 6 ly;

- Số tiền 13.801.000 đồng;

- 01 cái cuốc cán bằng sắt dài khoảng 1m, phần lưỡi cuốc có vết trầy xước, lưỡi dài khoảng 20cm;

- 01 con dao bằng kim loại màu trắng kích thước 30cm x 08cm, có dính chất liệu màu đen nghi là màu sơn của két sắt.

Toàn bộ số tiền và tài sản trên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã xử lý trả lại cho ông T và bà T là chủ sở hữu.

Tại biên bản định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 43/BB-ĐGTS ngày 29/7/2017 của Hội đồng định giá huyện Vĩnh Cửu xác định tài sản thiệt hại: 3,4 lượng vàng SJC; 01 nhẫn vàng 24K, trọng lượng 5 chỉ; 01 nhẫn đúc mặt vuông hình con rồng, vàng 23K, trọng lượng 8 chỉ 3 phân; 01 nhẫn đúc mặt vuông có đính hạt màu trắng,

vàng 61%, trọng lượng 2 chỉ 2 phân 9 ly, trọng lượng hạt 9 phân 7 ly; 01 nhẫn đúc có đính hạt trái tim màu xanh lá, vàng 61%, trọng lượng 1 chỉ 1 phân, trọng lượng hạt 5 phân 6 ly có giá là 175.448.420 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: ông Hoàng Văn T và bà Phạm Ngọc Mai T đã nhận lại tài sản không yêu cầu bồi thường thiệt hại và không yêu cầu xử lý hình sự.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Hoàng Minh T đã khai nhận hành vi phạm tội như trên.

Tại Cáo trạng số: 66/CT-VKS- HS ngày 12 tháng 10 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Hoàng Minh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138, điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, 60 của Bộ luật Hình sự: tuyên bị cáo T phạm tội "Trộm cắp tài sản" và xử phạt bị cáo T từ 1 năm 6 tháng đến 2 năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 3 năm đến 4 năm tính từ ngày tuyên án. Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thống nhất với bản luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu và nhận thức hành vi của mình là sai, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Minh T đã khai nhận tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản và các chứng cứ, tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa từ đó có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hoàng Minh T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Từ đó xác định nội dung vụ án như sau: khoảng 14 giờ 00 phút ngày 10/7/2016, tại ấp Cây Xoài, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai Hoàng Minh T lợi dụng cha mẹ là ông Hoàng Văn T, bà Phạm Ngọc Mai T vắng nhà đã cố ý có hành vi lén lút phá két sắt, lấy trộm tiền và tài sản trong két với tổng giá trị là 189.249.420 đồng.

Hành vi phạm tội của bị cáo T là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của ông Hoàng Văn T, bà Phạm Ngọc Mai T được pháp luật bảo vệ; gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý chiếm đoạt tiền, tài sản có giá trị theo kết quả của Hội đồng định giá huyện Vĩnh Cửu là 189.249.420 đồng. Do đó, bị cáo T phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

- Khi quyết định hình phạt, có xem xét về tình tiết tăng nặng: bị cáo T không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình tố tụng bị cáo T đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc thiệt hại không lớn, mới phạm tội lần đầu, tài sản đã thu hồi và trả lại cho người bị hại, người bị hại có đơn xin không xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân; có nơi thường trú cụ thể, rõ ràng (có xác nhận của chính quyền địa phương) nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở áp dụng Điều 60 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TANDTC xét xử cho bị cáo Hoàng Minh T được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cũng đủ răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung và thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Hoàng Văn T, bà Phạm Ngọc Mai T đã nhận lại tiền, tài sản bị mất, không yêu cầu bồi thường nên không xem xét giải quyết.

- Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu xử lý trả lại cho chủ sở hữu nên không xem xét.

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Hoàng Minh T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu cơ bản phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố: bị cáo Hoàng Minh T phạm tội "**Trộm cắp tài sản**".

Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm g, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 của Bộ luật Hình sự; Nghị quyết số 01/2013/NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán TANDTC.

Xử phạt: bị cáo Hoàng Minh T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 5 năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Hoàng Minh T cho Uỷ ban nhân dân xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai (nơi bị cáo cư trú) giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo Hoàng Minh T và các cơ quan liên quan phải chấp hành theo Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự, cụ thể như sau:

- Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo Hoàng Minh T thay đổi nơi cư trú trong phạm vi huyện Vĩnh Cửu thì Uỷ ban nhân dân xã Tân An có trách nhiệm thông báo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu để làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo Hoàng Minh T đến cư trú để giám sát, giáo dục.

- Trường hợp trong thời gian thử thách bị cáo Hoàng Minh T thay đổi nơi cư trú ngoài phạm vi huyện Vĩnh Cửu thì Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Vĩnh Cửu có trách nhiệm làm thủ tục chuyển giao hồ sơ thi hành án treo cho Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nơi bị cáo Hoàng Minh T đến cư trú để tổ chức việc thi hành án theo quy định tại Điều 62 của Luật Thi hành án Hình sự và thông báo bằng văn bản cho Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp.

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 99 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 của Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Hoàng Minh T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Minh T, người bị hại ông Hoàng Văn T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người bị hại bà Phạm Ngọc Mai T được quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Cửu;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà
(đã ký)

Võ Xuân Sơn